

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VÀ CÔNG NGHỆ SKYS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VÀ CÔNG NGHỆ SKYS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SKYS SOLUTION AND TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SKYS SOLUTION AND TECHNOLOGY.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110709864

3. Ngày thành lập: 09/05/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 06 đường Nguyễn Hoàng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986888959

Fax:

Email: Vinh@skys.vn

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh; - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: hệ thống chống sét, hệ thống camera, hệ thống báo động, hệ thống mạng LAN	4329
3.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đầu giá)	4511
4.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
5.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đầu giá)	4513
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đầu giá)	4530
8.	Bán mô tô, xe máy	4541
9.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542

10.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4543
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
19.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
20.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
21.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
22.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
23.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
24.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
25.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
26.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
27.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
28.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
29.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
30.	Cổng thông tin Chi tiết: - Thiết lập trang mạng xã hội; - Thiết lập trang tin điện tử tổng hợp - Cung cấp dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử	6312
31.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
32.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
33.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
34.	Quảng cáo	7310
35.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Môi giới chuyển giao công nghệ. - Tư vấn chuyển giao công nghệ. - Đánh giá công nghệ. - Thẩm định giá công nghệ. - Giám định công nghệ. - Xúc tiến chuyển giao công nghệ.	7490
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	In ấn	1811
40.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
41.	Sao chép bản ghi các loại	1820
42.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
43.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
44.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
45.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
46.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
47.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
48.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
49.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm đầu giá bán lẻ qua internet)	4791
50.	Xuất bản phần mềm	5820
51.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
52.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
53.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
54.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
55.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
56.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
57.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
58.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
59.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
60.	Phá dỡ	4311
61.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
62.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
63.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
64.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
65.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751

66.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
67.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
68.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 200.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRƯƠNG THỊ HẢI	Số 8 ngách 164/42 Hồng Mai, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	001187008966	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		

2	PHẠM QUỐC TUẤN	Tổ 7 khu 1 Trung Vương, Phường Trung Vương, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	022089004176	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		
3	PHẠM QUỐC VINH	Căn hộ 2602 toà Sp 47 Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	50,000	022087000255	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM QUỐC VINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/06/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 022087000255

Ngày cấp: 22/11/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Căn hộ 2602 toà Sp 47 Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ 2602 toà Sp 47 Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội